TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2026/DS-ST
Ngày 29-5-2026
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Minh Mẫn;

2. Ông Y Tha Mlô;

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk *tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hoài Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 234/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2026/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2026/QĐST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V. Địa chỉ: 89 H, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng:

1/ Ông Trần Cao T.

2/ Ông Phạm Đình A.

Cùng địa chỉ: 35 – 37 Q, phường B, tỉnh Đắk Lắk (ông Trần Cao T có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn 2, xã P, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 19/9/2022, ông Nguyễn Quang Đ ký giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử với ngân hàng TMCP V cụ thể như sau: Số hợp đồng vay LN2209196803173, số hồ sơ giải ngân 139-P-6680432, ngày mở thẻ 20/09/2022.

Loại thẻ phát hành: Diamond World.

Hạn mức thẻ: 200.000.000 đồng.

Thời hạn vay: 60 tháng.

Mục đích vay: Vay tiêu dùng cá nhân.

Lãi suất: 2.79%/tháng.

Ngày sao kê: Ngày 27 hàng tháng.

Thời gian tính lãi: Sau 14 ngày kể từ ngày sao kê (ngày 27 hàng tháng).

Ngày quá hạn: 15/12/2024.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Quang Đ đã sử dụng tiền vay và trả lãi đúng theo thoả thuận của hợp đồng. Tuy nhiên, đến ngày 15/12/2024 ông Nguyễn Quang Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng V nên toàn bộ khoản vay trên đã bị chuyển sang nợ quá hạn với lãi suất quá hạn. Tạm tính đến ngày 29/5/2026 (ngày xét xử) ông Nguyễn Quang Đ còn nợ Ngân hàng V số tiền là:

Nợ gốc thẻ tín dụng: 199.905.567 đồng

Nợ lãi thẻ tín dụng: 157.414.324 đồng

Tổng cộng: 357.319.891 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm năm mươi bảy triệu, ba trăm mười chín ngàn, tám trăm chín mốt đồng).*

Vì vậy, Ngân hàng V kính đề nghị Tòa án giải quyết các nội dung như sau:

Tuyên buộc ông Nguyễn Quang Đ phải thanh toán cho Ngân hàng V toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo các Hợp đồng nêu trên, tạm tính đến ngày 29/5/2026 số tiền này là:

Nợ gốc thẻ tín dụng: 199.905.567 đồng

Nợ lãi thẻ tín dụng: 157.414.324 đồng

Tổng cộng: 357.319.891 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm năm mươi bảy triệu, ba trăm mười chín ngàn, tám trăm chín mốt đồng).*

Ngoài ra, ông Nguyễn Quang Đ còn phải chịu lãi suất theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 30/5/2026 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng V.

- Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định. Tuy nhiên, bị đơn ông Nguyễn Quang Đ vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến ngày xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Qua phân tích đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị HĐXX:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông Nguyễn Quang Đ phải trả cho Ngân hàng V số tiền nợ gốc là lãi tạm tính đến ngày 29/5/2026 là 357.319.891 đồng, trong đó:

Nợ gốc thẻ tín dụng: 199.905.567 đồng

Nợ lãi thẻ tín dụng: 157.414.324 đồng

Kể từ ngày 30/5/2026 cho đến khi thanh toán xong khoản vay, ông Nguyễn Quang Đ còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng đã ký với Ngân hàng V.

- Về án phí**:** Ông Nguyễn Quang Đ phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án; ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, bị đơn có nơi cư trú tại xã P, tỉnh Đắk Lắk và nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk giải quyết. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk.

[1.2] Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Quang Đ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 19/9/2022, ông Nguyễn Quang Đ ký giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử với Ngân hàng V cụ thể như sau: Số hợp đồng vay LN2209196803173, số hồ sơ giải ngân 139-P-6680432, ngày mở thẻ 20/09/2022.

Loại thẻ phát hành: Diamond World.

Hạn mức thẻ: 200.000.000 đồng.

Thời hạn vay: 60 tháng.

Mục đích vay: Vay tiêu dùng cá nhân.

Lãi suất: 2.79%/tháng.

Ngày sao kê: Ngày 27 hàng tháng.

Thời gian tính lãi: Sau 14 ngày kể từ ngày sao kê (ngày 27 hàng tháng).

Ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ và quá hạn: 15/12/2024.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng nêu trên, ông Nguyễn Quang Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng V. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, đôn đốc ông Đ trả nợ nhưng ông Đ trây ỳ, cố tình lẫn tránh. Hợp đồng cho vay ký kết giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự và Điều 91 Luật tổ chức tín dụng. Nay đã quá hạn trả nợ nhưng ông Đ không thực hiện trả nợ theo thỏa thuận là vi phạm tiểu mục 2 của Mục II trong hợp đồng và Quy định chung về sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng V.

Như vậy, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quang Đ phải trả toàn bộ dư nợ gốc và lãi tính đến hết ngày 29/5/2026 là 357.319.891 đồng, trong đó: Nợ gốc thẻ tín dụng: 199.905.567 đồng; nợ lãi: 157.414.324 đồng và tiền lãi phát sinh theo như thỏa thuận đã ký kết cho đến khi hết nợ là có cơ sở, cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Quang Đ phải chịu 357.319.891 đồng x 5% = 17.866.000 đồng (làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Điều 91; Điều 95; Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V.

1. Buộc ông Nguyễn Quang Đ trả cho Ngân hàng V số nợ tính đến hết ngày 29/5/2026: 357.319.891 đồng *(ba trăm năm mươi bảy triệu, ba trăm mười chín ngàn, tám trăm chín mốt đồng)*, trong đó: Tiền nợ gốc 199.905.567 đồng; nợ lãi: 157.414.324 đồng.

Kể từ ngày 30/5/2026 cho đến khi thanh toán xong khoản vay, ông Nguyễn Quang Đ còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Quang Đ phải chịu 17.866.000 đồng *(Mười bảy triệu, tám trăm sáu mươi sáu ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền 6.148.000 đồng *(Sáu triệu một trăm bốn mươi tám ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0005079 ngày 02/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại UBND xã, phường và nơi họ cư trú.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 3 – Đắk Lắk (02);
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- . . . . . ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trương Xuân Hải